

Ngày 31/12/2025	3,060 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.2%	-1.0%	2.3%

2025	
ROE	-0.8%
	+/- YoY ▼ 0.9%

Q4/25			
DT thuần	157	QoQ ▼ 44.0 ▼ 21.8%	YoY ▼ 12.0 ▼ 7.0%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	747
	YoY ▲ 120 ▲ 19.1%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	13.7	QoQ ▼ 36.2 ▼ 72.5%	YoY ▼ 21.5 ▼ 61.0%
	tỷ VNĐ		

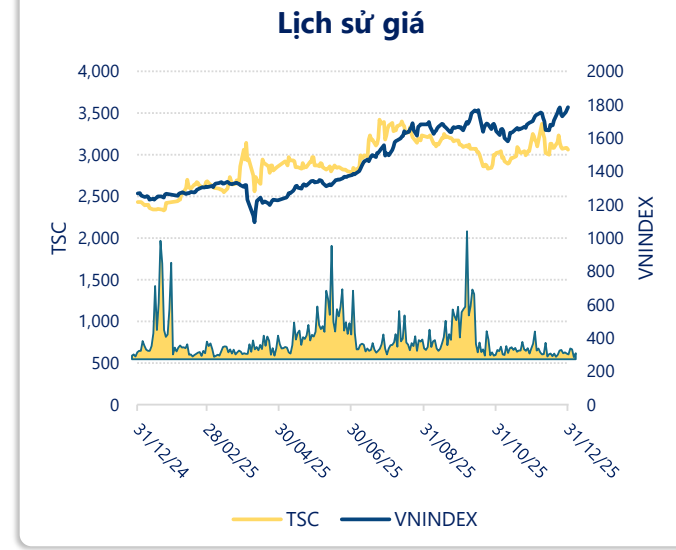
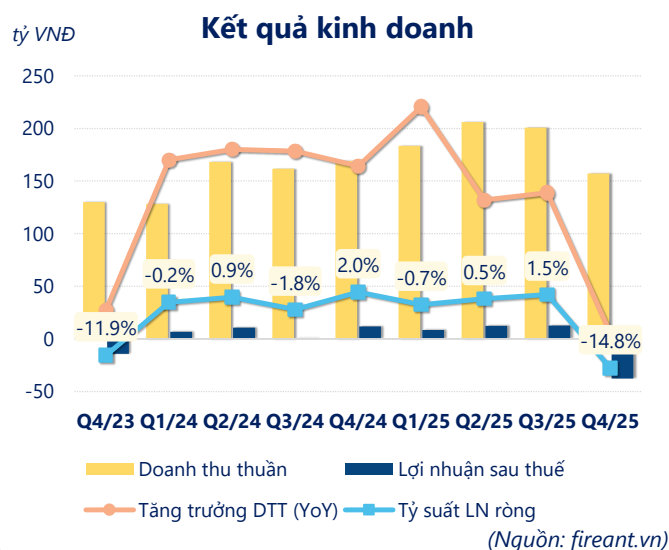
2025	
LN gộp	163
	YoY ▲ 21.0 ▲ 14.9%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	-30.2	QoQ ▼ 46.8 ▼ 282%	YoY ▼ 45.3 ▼ 300%
	tỷ VNĐ		

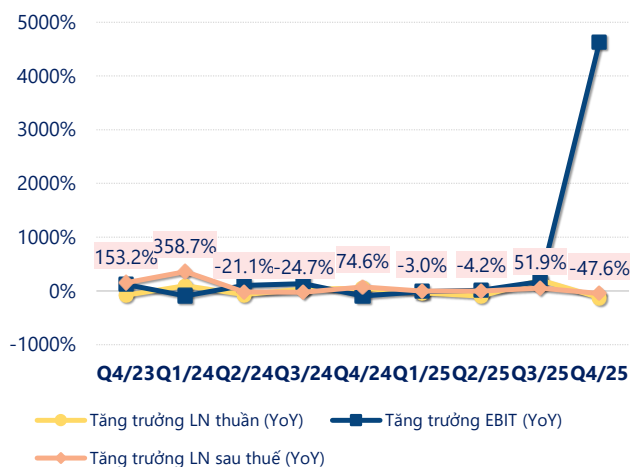
2025	
LN thuần	16.4
	YoY ▼ 30.5 ▼ 65.0%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	-37.6	QoQ ▼ 50.3 ▼ 396%	YoY ▼ 49.4 ▼ 419%
	tỷ VNĐ		

2025	
LN sau thuế	-4.21
	YoY ▼ 34.2 ▼ 114%
	tỷ VNĐ

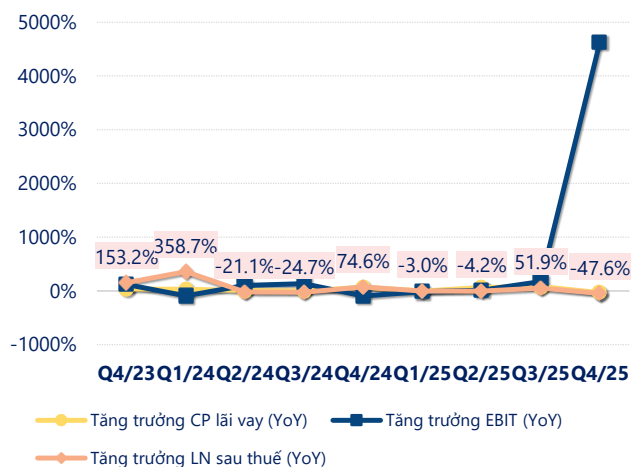


Tăng trưởng lợi nhuận



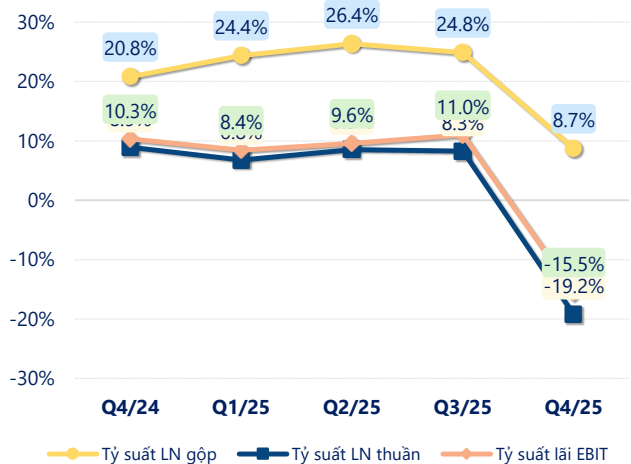
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



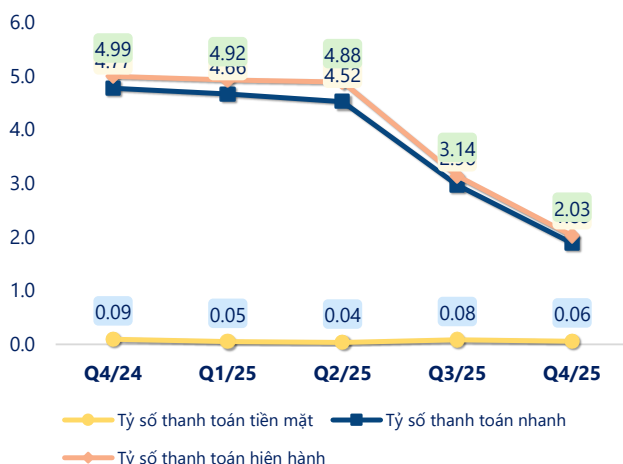
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



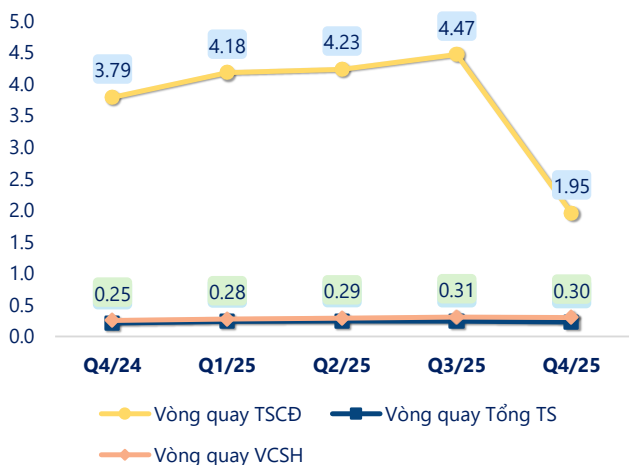
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



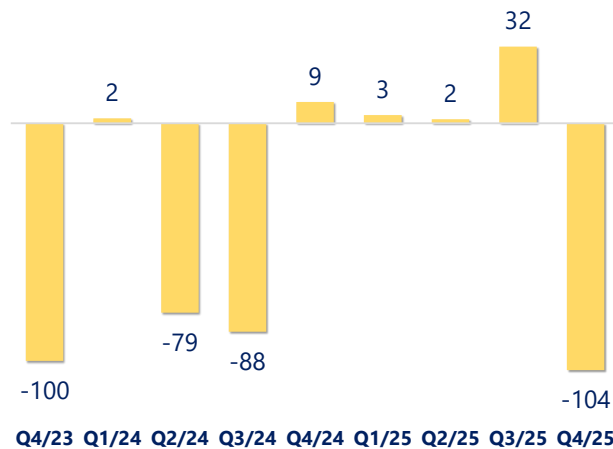
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	157	169	-7.0%	747	627	19.1%
Giá vốn hàng bán	143	134	7.0%	585	486	20.4%
Lợi nhuận gộp	13.7	35.2	-61.0%	163	142	14.9%
Doanh thu HĐTC	14.1	22.6	-37.8%	59.2	73.2	-19.1%
Chi phí TC	12.1	3.88	212%	23.9	11.1	115%
Chi phí lãi vay	10.5	1.51	596%	19.5	7.61	156%
LN trong công ty LKLD	-1.48	-1.11	-33.6%	-5.39	-9.05	40.4%
Chi phí bán hàng	14.0	11.9	18.0%	61.2	43.5	40.8%
Chi phí QLDN	30.4	25.7	18.1%	115	104	10.3%
LN thuần từ HĐKD	-30.2	15.1	-300%	16.4	46.9	-65.0%
Lợi nhuận khác	-4.61	0.85	-643%	-2.92	2.91	-200%
LN trước thuế	-34.8	15.9	-319%	13.5	49.8	-72.9%
Lợi nhuận sau thuế	-37.6	11.8	-419%	-4.21	30.0	-114%
LNST của CĐ cty mẹ	-23.3	3.46	-772%	-20.4	1.03	-2079%

(Nguồn: fireant.vn)

